TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - QUẢNG TRỊ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 55/2026/QĐST-DS	*Quảng Trị, ngày 23 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 38/2026/TLST-DS ngày 29 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP S (S1)**; địa chỉ trụ sở chính: số B N, phường X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn là: Ông Bùi Ngọc T; chức vụ: chuyên viên thu hồi nợ muộn - S1 chi nhánh Q; địa chỉ: số D đường T, phường Đ, tỉnh Quảng Trị (*theo Giấy uỷ quyền số 83/2026/GUQ-CNQT ngày 02/4/2026*).

- Bị đơn: Ông **Phan Văn T1**; địa chỉ: khu phố E, phường N, tỉnh Quảng Trị.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ:

Ông Phan Văn T1 có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP S (S1) số tiền nợ phát sinh từ Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ngày 22/01/2024 (Thẻ tín dụng số 970403 - 8250), tạm tính đến ngày 15/4/2026 là: **85.027.110 đồng** (*T2 mươi lăm triệu, không trăm hai mươi bảy ngìn, một trăm mười đồng*), trong đó: nợ gốc 48.150.158 đồng; lãi trong hạn 5.343.216 đồng; lãi quá hạn 31.533.736 đồng.

Ông Phan Văn T1 phải tiếp tục thanh toán lãi, phí phát sinh tính từ ngày 16/4/2026 cho đến khi trả hết nợ theo lãi suất thoả thuận tại Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ngày 22/01/2024 (Thẻ tín dụng số 970403 - 8250).

2.2. Về án phí:

- Ông Phan Văn T1 thỏa thuận chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là: 2.125.677 đồng (*Hai triệu, một trăm hai mươi lăm nghìn, sáu trăm bảy mươi bảy đồng*).

- Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP S (S1)số tiền tạm ứng án phí đã nộp

là: 1.912.000 đồng (*Một triệu, chín trăm mười hai nghìn đồng*), theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0000433 ngày 26/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị (Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND Khu vực 5-Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị (*Phòng THADS KV5*);
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tổ HC-TP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Đàn